

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục gồm 06 thủ tục hành chính mới và 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 20/2024/TT-BYT ngày 14/10/2024 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2015

*của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 765/TTr-SYT ngày 03/12/2024.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 06 thủ tục hành chính mới, 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế theo Quyết định số 3613/QĐ-BYT ngày 30/11/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Y tế dự phòng quy định tại Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế và Quyết định số 3614/QĐ-BYT ngày 30/11/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực y tế dự phòng quy định tại Thông tư số 20/2024/TT-BYT ngày 14/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế (*Phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thủ tục hành chính số 15 và số 16 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 432/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục gồm 19 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực: Khám bệnh, chữa bệnh; Thiết bị y tế; Y tế dự phòng và Y, Dược cổ truyền thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện cập nhật, công khai thủ tục hành chính được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Điều 1 của Quyết định này trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; niêm yết, công khai thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, trên Trang thông tin điện tử của cơ quan; xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ - Cục KSTTHC;
- Bộ Y tế;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở TTTT (Phòng CNTT);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**CHỦ TỊCH**

**Rah Lan Chung**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)

**I. Danh mục thủ tục hành chính mới**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Công bố cơ sở đủ điều kiện kiểm nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (1.004070)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công của tỉnh (địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gialai.gov.vn">https://dichvucong.gialai.gov.vn</a> ) hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Y tế). Địa chỉ: 69 Hùng Vương, TP. Pleiku, Gia Lai.	- Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC: 300.000 đồng/hồ sơ - Theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT-BTC từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024: 210.000 đồng/hồ sơ.	- Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ; - Thông tư 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính;
2	Công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (1.004062)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công của tỉnh (địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gialai.gov.vn">https://dichvucong.gialai.gov.vn</a> ) hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Y tế).	- Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC: 600.000 đồng/hồ sơ - Theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT-BTC từ	- Luật quảng cáo ngày 21 tháng 06 năm 2012. - Luật hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007. - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày
3	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (1.002564)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công của tỉnh (địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gialai.gov.vn">https://dichvucong.gialai.gov.vn</a> ) hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Y tế).	- Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC: 600.000 đồng/hồ sơ - Theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT-BTC từ	- Luật quảng cáo ngày 21 tháng 06 năm 2012. - Luật hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007. - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			Địa chỉ: 69 Hùng Vương, TP. Pleiku, Gia Lai.	ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024: 420.000 đồng/hồ sơ.	14/11/2013 của Chính phủ.
4	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng <b>(1.001189)</b>	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	- Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế. - Thông tư số 20/2024/TT-BYT ngày 14/10/2024 của Bộ Y tế. - Thông tư 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính. - Thông tư 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ Tài chính.
5	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT <b>(1.001178)</b>	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công của tỉnh (địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gialai.gov.vn">https://dichvucong.gialai.gov.vn</a> ) hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Y tế).	Không	
6	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo <b>(1.001114)</b>	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Địa chỉ: 69 Hùng Vương, TP. Pleiku, Gia Lai.	Không	

## II. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
1	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế ( <b>1.00294.H21</b> )	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công của tỉnh (địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gialai.gov.vn">https://dichvucong.gialai.gov.vn</a> ) hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Y tế). Địa chỉ: 69 Hùng Vương, TP. Pleiku, Gia Lai.	- Theo quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC: 300.000 đồng/hồ sơ. - Theo quy định tại Thông tư số 43/2024/TT-BTC từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024: 210.000 đồng/hồ sơ.	Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
2	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm ( <b>1.002467.H21</b> )	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			